

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Tài chính số 69/2003/QĐ-BTC ngày 14/5/2003 về việc ban hành Quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12/11/1998 và Quyết định số 08/2002/QĐ-TTg ngày 11/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế Khu Thương mại Lao Bảo;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh vào, ra khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Thông tư số 04/1999/TT-TCHQ ngày 18 tháng 6 năm 1999 của Tổng cục Hải quan quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh tại khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRƯƠNG CHÍ TRUNG

QUY ĐỊNH về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh tại khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị

(ban hành kèm theo Quyết định số 69/2003/QĐ-BTC ngày 14/5/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Văn bản này hướng dẫn về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh vào, ra

09640367

khu vực khuyến khích phát triển kinh tế và thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị (sau đây viết tắt là Khu Thương mại Lao Bảo).

2. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc loại hình nào thì áp dụng quy trình thủ tục hải quan hiện hành đối với loại hình đó.

3. Chính sách ưu đãi về thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12/11/1998 và Quyết định số 08/2002/QĐ-TTg ngày 11/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 16/2002/TT-BTC ngày 08/02/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu Thương mại Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị và các văn bản khác của Bộ Tài chính liên quan đến lĩnh vực thuế đối với Khu Thương mại Lao Bảo.

Chính sách mặt hàng xuất nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg của các Bộ, ngành có liên quan; Thông tư số 11/1999/TT-BTM ngày 11/5/1999 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua Khu Thương mại Lao Bảo chỉ được đi qua cổng A (là cửa khẩu quốc tế Lao Bảo) và cổng B (nằm trên trục đường 9 đặt tại cuối xã Tân Hợp là điểm cuối của Khu Thương mại Lao Bảo về phía nội địa Việt Nam).

5. Hàng hóa từ nội địa xuất khẩu ra nước ngoài qua cửa khẩu Lao Bảo làm thủ tục hải quan tại

Chi cục Hải quan nội địa hoặc tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo. Việc vận chuyển hàng đến cửa khẩu Lao Bảo thực hiện theo quy định đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu.

6. Hàng hóa từ nước ngoài nhập khẩu vào nội địa qua cửa khẩu Lao Bảo được làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo hoặc tại Chi cục Hải quan nội địa.

Trường hợp làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan nội địa thì việc vận chuyển hàng hóa từ cửa khẩu Lao Bảo về địa điểm trong nội địa thực hiện theo quy định đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu.

Trường hợp làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo: Hàng hóa khi đi qua Khu Thương mại Lao Bảo phải chịu sự giám sát của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo.

7. Hàng hóa từ Khu Thương mại Lao Bảo xuất khẩu ra nước ngoài:

- Nếu đi qua cổng B thì làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo.

- Nếu đi qua cổng A thì làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo.

8. Hàng hóa từ Khu Thương mại Lao Bảo đưa vào nội địa tiêu thụ làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo.

9. Phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; hàng hóa, hành lý, ngoại hối của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo.

10. Khi được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập Trạm kiểm soát liên hợp tại điểm nối giữa đường Hồ Chí Minh với Khu Thương mại

Lao Bảo, Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm bố trí lực lượng để kiểm tra, giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải vào ra Khu Thương mại Lao Bảo tại điểm này.

Trong khi Trạm kiểm soát liên hợp chưa được thành lập, Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị bố trí một trạm kiểm soát hải quan giám sát phương tiện vận tải nội địa đi qua Khu Thương mại Lao Bảo. Trạm này không làm thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh.

Phương tiện vận tải nội địa đi qua Khu Thương mại Lao Bảo phải chịu sự giám sát của Hải quan trạm này và Hải quan cổng B Khu Thương mại Lao Bảo.

11. Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm chống buôn lậu, ngăn chặn việc nhập khẩu trái phép hàng hóa qua biên giới, chống gian lận thương mại trong phạm vi, địa bàn hoạt động của Hải quan được quy định tại Nghị định số 107/2002/NĐ-CP ngày 23/12/2002 của Chính phủ. Ngoài địa bàn hoạt động của Hải quan, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chịu trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chức năng khác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển hàng lậu từ Khu Thương mại Lao Bảo vào nội địa.

II. THỦ TỤC HẢI QUAN

1. Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu Thương mại Lao Bảo:

1.1. Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Khu Thương mại Lao Bảo qua cổng B:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình nhập khẩu tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

- Thực hiện các bước thủ tục theo đúng quy định đối với từng loại hình nhập khẩu.

- Thực hiện các quy định đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu.

c) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập:

Thực hiện các quy định về nhiệm vụ của Hải quan cửa khẩu nhập đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu.

d) Trách nhiệm của Hải quan cổng B:

Chịu trách nhiệm kiểm soát, giám sát hàng hóa khi hàng hóa đi qua cổng B để vào Khu Thương mại Lao Bảo.

1.2. Đối với hàng hóa nhập khẩu qua cổng A:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo:

- Thực hiện các bước thủ tục theo đúng quy định đối với từng loại hình nhập khẩu.

- Thông báo cho Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo các số liệu liên quan đến lô hàng nhập khẩu.

2. Đối với hàng hóa từ nội địa đưa vào Khu Thương mại Lao Bảo:

Cơ quan Hải quan chỉ làm thủ tục khi doanh nghiệp có yêu cầu. Thủ tục hải quan được thực hiện như sau:

2.1. Trường hợp doanh nghiệp nội địa đăng ký làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo và doanh nghiệp nội địa:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất nhập khẩu. Trường hợp vận chuyển hàng hóa nội bộ giữa doanh nghiệp và chi nhánh trong và ngoài Khu Thương mại Lao Bảo thì thay thế Hợp đồng mua bán bằng chứng từ xuất kho.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

- Làm thủ tục xuất khẩu cho doanh nghiệp nội địa và thủ tục nhập khẩu cho doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất khẩu, nhập khẩu.

- Xác nhận "Hàng đưa vào Khu Thương mại Lao Bảo" vào ô 27 trên tờ khai xuất khẩu của doanh nghiệp nội địa, xác nhận "Đã làm thủ tục hải quan" vào ô 38 trên tờ khai nhập khẩu của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo.

2.2. Trường hợp doanh nghiệp nội địa đăng ký tờ khai xuất khẩu tại Chi cục Hải quan nội địa:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp nội địa:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất khẩu.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan đăng ký tờ khai xuất khẩu:

- Thực hiện việc đăng ký tờ khai xuất khẩu theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất khẩu.

- Thực hiện các quy định về hàng xuất khẩu chuyển cửa khẩu.

c) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình nhập khẩu.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

d) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

- Làm thủ tục hải quan cho hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo theo đúng quy định hiện hành đối với từng loại hình nhập khẩu.

- Thực hiện nhiệm vụ của Hải quan cửa khẩu xuất đối với hàng xuất khẩu chuyển cửa khẩu của doanh nghiệp nội địa theo đúng quy định hiện hành đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu (trừ việc xác nhận thực xuất).

- Xác nhận “Hàng đưa vào Khu Thương mại Lao Bảo” vào ô 27 trên tờ khai xuất khẩu của doanh nghiệp nội địa, xác nhận “Đã làm thủ tục hải quan” vào ô 38 trên tờ khai nhập khẩu của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo.

3. Hàng hóa từ Khu Thương mại Lao Bảo xuất khẩu ra nước ngoài:

3.1. Đối với hàng hóa xuất khẩu đi qua cổng B:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất khẩu tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

- Thực hiện các bước thủ tục đối với hàng xuất khẩu theo đúng quy định hiện hành.

- Làm thủ tục chuyển cửa khẩu đối với hàng xuất khẩu để vận chuyển hàng hóa đến cửa khẩu xuất theo đúng quy định.

c) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất:

Thực hiện các quy định về nhiệm vụ của Hải quan cửa khẩu xuất đối với hàng xuất khẩu chuyển cửa khẩu.

d) Trách nhiệm của Hải quan cổng B:

Chịu trách nhiệm kiểm soát, giám sát hàng hóa từ Khu Thương mại Lao Bảo đi qua cổng B để xuất khẩu ra nước ngoài qua cửa khẩu xuất.

3.2. Đối với hàng hóa xuất khẩu qua cổng A:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo:

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan cửa khẩu quốc tế Lao Bảo:

- Thực hiện các bước thủ tục đối với hàng xuất khẩu, thực hiện nhiệm vụ của Hải quan cửa khẩu xuất theo đúng quy định hiện hành.

- Thông báo cho Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo các số liệu liên quan đến lô hàng xuất khẩu.

4. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa từ Khu Thương mại Lao Bảo đưa vào nội địa:

a) Trách nhiệm của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo (bên bán) và doanh nghiệp nội địa (bên mua):

- Khai hải quan và nộp hồ sơ hải quan theo đúng quy định đối với từng loại hình xuất nhập khẩu tại Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo. Trường hợp vận chuyển hàng hóa nội bộ giữa doanh nghiệp và chi nhánh trong và ngoài Khu Thương mại Lao Bảo thì trong hồ sơ hải quan thay thế Hợp đồng bằng chứng từ xuất kho.

- Doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo phải nộp thêm cho cơ quan hải quan bản sao Tờ khai hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào Khu Thương mại Lao Bảo nếu hàng hóa đưa vào nội địa là hàng hóa có nguồn gốc nước ngoài.

Doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo (bên bán) phải nộp cho Chi cục Hải quan Khu Thương

mại Lao Bảo bản định mức nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài cấu thành trong sản phẩm nếu là hàng hóa sản xuất, gia công, tái chế, lắp ráp tại Khu Thương mại Lao Bảo có sử dụng nguyên liệu, linh kiện của nước ngoài.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Hải quan, Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan và các văn bản hướng dẫn về vấn đề này.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan Khu Thương mại Lao Bảo:

- Làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu của doanh nghiệp Khu Thương mại Lao Bảo và hàng hóa nhập khẩu của doanh nghiệp nội địa theo đúng quy định.

- Trường hợp hàng hóa từ nước ngoài nhập khẩu vào Khu Thương mại Lao Bảo tiêu thụ không hết xin đưa vào tiêu thụ nội địa: Hải quan căn cứ vào bộ hồ sơ nhập khẩu ban đầu để làm thủ tục nhập khẩu. Hàng hóa thuộc loại hình nhập khẩu nào thì áp dụng thủ tục theo loại hình đó.

c) Trách nhiệm của Hải quan cổng B:

- Chịu trách nhiệm kiểm soát, giám sát hàng hóa khi hàng hóa đi qua cổng B để vào nội địa.

- Làm thủ tục cho hàng hóa phi mậu dịch từ Khu Thương mại Lao Bảo đưa vào nội địa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để thực hiện đúng Quy chế Khu Thương mại Lao Bảo ban hành

kèm theo Quyết định số 219/1998/QĐ-TTg ngày 12/11/1998 và Quyết định số 08/2002/QĐ-TTg ngày 11/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

2. Tổng cục Hải quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị và Cục Hải quan các tỉnh, thành phố khác thực hiện nghiêm túc Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRƯƠNG CHÍ TRUNG

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 456/2003/QĐ-NHNN ngày 12/5/2003 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 “Quy chế thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng” ban hành kèm theo Quyết định số 1557/2001/QĐ-NHNN ngày 14/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số